

BÁO CÁO NHANH

Tình hình sản xuất nông nghiệp
(Đến ngày 14 tháng 01 năm 2022)

1. Kết quả sản xuất chủ yếu

a) Sản xuất lúa

STT	Địa phương	Vụ Đông Xuân 2021-2022				Vụ Mùa 2021-2022			
		Kế hoạch (ha)	DT gieo sạ (ha)	Thu hoạch		Kế hoạch (ha)	DT gieo sạ (ha)	Thu hoạch	
				DT (ha)	NS (tấn/ha)			DT (ha)	NS (tấn/ha)
01	Tp. Hà Tiên					570	490		
02	Giang Thành	29.100	29.280	1.000	6,00	300	144,6	145	5,05
03	Kiên Lương	23.500	23.500						
04	Hòn Đất	79.384	79.969						
05	Tp. Rạch Giá	5.483	5.488						
06	Châu Thành	19.000	19.151						
07	Tân Hiệp	36.803	36.803						
08	Giồng Riềng	46.600	46.657						
09	Gò Quao	25.481	25.229			1.800	1.553		
10	An Biên	7.439	7.407	100	6,00	17.500	18.828	6.692	5,60
11	An Minh					21.000	23.566	1.840	4,80
12	Vĩnh Thuận	3.800	3.818	2.270	5,82	10.000	13.916,9	3.724	5,65
13	UM.Thượng	6.410	6.485	3.680	5,30	9.500	8.634	4.500	5,10
Tổng cộng		283.000	283.787	7.050	5,53	60.670	67.131,5	56.901	5,47

b) Sản xuất vụ nuôi tôm nước lợ năm 2022

Đến nay, diện tích thả nuôi được **6.261 ha/140.694 ha**, đạt 4,45% kế hoạch. Tập trung ở các huyện như: An Biên 1.040 ha, An Minh 2.365 ha, Vĩnh Thuận 2.128 ha, U Minh Thượng 275 ha...

2. Tình hình chung

- **Vụ Mùa 2021-2022:** Diện tích gieo trồng được **67.131,5 ha/60.670 ha**, đạt 110,65% kế hoạch. Đến nay, đã thu hoạch được 56.901 ha, đạt 84,76% diện tích gieo trồng, năng suất bình quân 5,47 tấn/ha, sản lượng 311.248 tấn, đạt 100,59 % kế hoạch..

- **Vụ Đông Xuân 2021-2022:** Diện tích gieo trồng được **283.787 ha/283.000 ha**, đạt 100,28 % kế hoạch. Đến nay, đã thu hoạch được 7.050 ha, năng suất bình quân 5,53 tấn/ha, sản lượng 38.987 tấn.

3. Tình hình sinh vật gây hại trên lúa

Tổng diện tích nhiễm sâu bệnh trên lúa Mùa và Đông Xuân là 6.362 ha (tăng 1.125 ha so với tuần trước). Trong đó, lúa Mùa là 504 ha và lúa Đông Xuân là 5.858 ha, gồm: Bệnh đạo ôn lá diện tích nhiễm trên lúa Mùa và Đông Xuân là 4.426 ha (tăng 1.397 ha so với tuần trước), trên lúa Mùa diện tích nhiễm 45 ha và lúa Đông Xuân diện tích nhiễm 4.381 ha; Bệnh lem lép hạt diện tích nhiễm trên lúa Mùa và Đông Xuân là 520 ha (giảm 495 ha so

tuần trước) trên lúa Mùa diện tích nhiễm 265 ha và lúa Đông Xuân diện tích nhiễm 255 ha; Bệnh cháy bìa lá diện tích nhiễm trên lúa Mùa và Đông Xuân là 450 ha (*tăng 66 ha so với tuần trước*), trên lúa Mùa diện tích nhiễm 137 ha và Lúa Đông Xuân diện tích nhiễm 313 ha. Ngoài ra các đối tượng: Bệnh đốm vằn, rầy nâu, rầy phấn trắng, muỗi hành, sâu đục thân, sâu cuốn lá, OBV, chuột, bù lạch, tuyến trùng,... xuất hiện và gây hại ở mức rải rác đến nhẹ, không ảnh hưởng đến sinh trưởng cây lúa.

4. Thông tin thị trường

- | | | |
|--------------------------------|---------------------------------------|--|
| - Lúa thường: 5.500-5.700đ | - Heo hơi: 50.000-52.000đ | - Urê: 17.800-18.000đ |
| - Lúa CLC: 6.100-6.400đ | - Tôm sú (30c/kg): 200.000đ-210.000đ | - NPK (16-16-8): 16.000 đ |
| - Gạo thường: 10.500đ-11.500đ | - Tôm thẻ (100c/kg): 105.000-110.000đ | - NPK (20-20-15): 19.000đ |
| - Gạo Jasmine: 15.000đ-16.000đ | - Cá bớp: 140.000-145.000đ | - KCL: 14.600 đ - DAP: 22.000đ <i>Phai</i> |

Nơi nhận:

- Cục trồng trọt (I+II), Vụ nuôi trồng TS;
- TT Tin học & Thống kê (Bộ NN);
- VP.TU, VP.UBND tỉnh;
- Cục Thống kê, Sở KH-ĐT, Sở Công Thương;
- BGĐ Sở;
- Phòng NN & PTNT, Kinh tế các huyện, Tp;
- Website Sở;
- Lưu: VT, KH-TC, hngoc.



Thái Thanh Tâm